

Bản án số: 02/2019/HS-ST
Ngày 15/01/2019.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Ngọc Thông

Hội thẩm nhân dân: Ông Cầm Văn Thường và bà Lê Thị Bồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La: Bà Đinh Thị Hằng, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự, thụ lý số: 02/2018/TLST-HS ngày 19/12/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2019/QĐXXST-HS ngày 04/01/2019, đối với bị cáo: **Mùi Thị M**, sinh ngày 23/6/1996 tại bản B 2, xã Tân Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, cư trú tại bản Nà Kh 2, xã Gia Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Mùi Văn M và bà Đinh Thị Ng, chồng là Đinh Văn H, có 02 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: tốt, không bị tạm giữ, tạm giam, đang áp dụng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Anh Đinh Văn H, sinh năm 1990, cư trú tại bản Nà Kh 2, xã Gia Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 12/11/2018 Mùi Thị M bế con lên nhà anh Đinh Văn H chơi nhưng không thấy có ai ở nhà, M đi vào trong nhà thì thấy chăn bông trên táp đồ luy rơi xuống sàn nhà, nhìn qua thấy có 01 chiếc chăn trên táp đồ luy nhô lên, M đến lật chiếc chăn lên thì thấy 01 con lợn tiết kiệm bằng sứ màu hồng, M cầm lên lắc xem biết bên trong có tiền, sau đó M lấy con lợn tiết kiệm đó cho vào 01 túi ni lon đem về nhà và đập con lợn sứ vào thành giường vỡ ra để lấy tiền, đếm được 7.702.000^d (Bảy triệu bảy trăm linh hai nghìn đồng), M cất 4.000.000^d (Bốn triệu đồng) vào chiếc chăn bông trong phòng ngủ của mình, còn 3.702.000^d (Ba triệu bảy trăm linh hai nghìn đồng) M cất vào túi áo khoác treo trên tường, còn các mảnh vỡ con lợn sứ đem vứt xuống 01 hố cạnh nhà.

Sau khi phát hiện tài sản bị mất trộm anh Đinh Văn H đã làm đơn trình báo cơ quan chức năng, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, xác định địa điểm, tài sản bị mất và xác định được đối tượng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là Mùi Thị M, đồng thời thu giữ 7.702.000^d (Bảy triệu bảy trăm linh hai nghìn đồng), 01 túi ni lon màu hồng và 09 mảnh sứ vỡ màu hồng trắng.

Ngày 16/11/2018 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên ra Quyết định trưng cầu giám định toàn bộ số tiền bị cáo chiếm đoạt.

Kết luận giám định số:13 ngày 23/11/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: 06 tờ tiền VNĐ mệnh giá 500.000^d (Năm trăm nghìn đồng), 20 tờ tiền VNĐ mệnh giá 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng), 07 tờ tiền VNĐ mệnh giá 100.000^d (Một trăm nghìn đồng), 01 tờ tiền VNĐ mệnh giá 2.000^d (Hai nghìn đồng) có số mã hiệu như trong bảng thống kê mệnh giá tiền và số seri do Công an huyện Phù Yên lập ngày 16/11/2018 là tiền thật.

Tại bản cáo trạng số 02/CT-VKS-PY ngày 18/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, truy tố bị can Mùi Thị M về tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Mùi Thị M khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố, đã hoàn trả toàn bộ số tiền đã chiếm đoạt cho anh Đinh Văn H 7.702.000^d (Bảy triệu bảy trăm linh hai nghìn đồng).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Mùi Thị M như bản cáo trạng và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mùi Thị M từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, không khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo và đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật hình sự: Tịch thu tiêu hủy 09 mảnh sứ vỡ màu hồng trắng, kích thước khác nhau và 01 túi ni lon màu hồng, kích thước 22 x 30cm. Chấp nhận bị cáo đã hoàn trả đủ số tiền cho anh Đinh Văn H 7.702.000^d (Bảy triệu bảy trăm linh hai nghìn đồng).

Về án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, bị cáo phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo tự bào chữa, tranh luận tại phiên tòa, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát về hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại, tố cáo về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày bản luận tội đối với bị cáo Mùi Thị M, phạm tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, phù hợp với thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng của vụ án thu được.

[4]. Tại phiên tòa người bị hại là anh Đinh Văn H trình bày lý do, thời gian và loại tài sản bị mất phù hợp với lời khai nhận của bị cáo, đồng thời xác nhận đã nhận đủ số tiền bị cáo hoàn trả là 7.702.000^d (Bảy triệu bảy trăm linh hai nghìn đồng) và đề nghị xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt đối với bị cáo.

Với những chứng cứ nêu trên, đủ cơ sở khách quan để kết luận: bị cáo Mùi Thị M, phạm tội Trộm cắp tài sản, theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

[5]. Về tính chất của vụ án: thực hiện hành vi phạm tội đơn lẻ, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị chiếm đoạt không lớn, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu kịp thời.

[6]. Về mức độ thực hiện hành vi phạm tội: bị cáo nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, mặc dù không có ý định và sự chuẩn bị trước, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu quản lý tài sản, bị cáo đã chiếm đoạt để sử dụng vào mục đích cá nhân, hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình đã thực hiện.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi hành vi bị phát hiện bị cáo đã tự nguyện hoàn trả đủ tài sản đã chiếm đoạt cho chủ sở hữu tài sản, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, được người bị hại có đơn đề nghị giảm nhẹ mức hình phạt, thuộc tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[8]. Về nhân thân bị cáo: không có tiền án, tiền sự, chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, thực hiện tốt nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú.

[9]. Bị cáo có 3 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, không có tình tiết tăng nặng, có nhân thân tốt, tuổi đời còn trẻ, nhận thức pháp luật hạn chế, có nơi cư trú rõ ràng, xét thấy chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền nơi cư trú, phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục cũng đủ điều kiện để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân có ích cho xã hội.

Xét về điều kiện kinh tế: bị cáo là lao động thuần nông, thu nhập thấp theo mùa vụ, chỉ đủ mức sống tối thiểu, không có khả năng thực hiện việc khấu trừ một phần thu nhập theo quy định khoản 3 Điều 36 của Bộ luật hình sự. Do đó, không áp dụng khấu trừ một phần thu nhập đối với bị cáo.

[10]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo còn bị áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền), theo khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự, nhưng xét thấy điều kiện kinh tế của bị cáo khó khăn, không có khả năng thi hành án phạt tiền. Do đó, không áp dụng.

[11]. Về áp dụng biện pháp ngăn chặn: xét thấy bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, đang tại ngoại, không có dấu hiệu thực hiện các hành vi vi phạm pháp luật khác. Do đó, cần hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 01 ngày 16/11/2018 của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên và không cần áp dụng biện pháp ngăn chặn khác đối với bị cáo.

[12]. Về vật chứng của vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phù Yên trả cho anh Đinh Văn H 7.702.000^d (Bảy triệu bảy trăm linh hai nghìn đồng) là có căn cứ, phù hợp với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 09 mảnh sứ màu hồng và 01 túi ni lon màu hồng.

[13]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo không thuộc trường hợp được miễn nộp tiền án phí, do đó phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14.

2. Tuyên bố bị cáo Mùi Thị M, phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Mùi Thị M 09 tháng cải tạo không giam giữ, không áp dụng khấu trừ một phần thu nhập, thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND xã Gia Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Giao bị cáo Mùi Thị M cho UBND xã Gia Ph, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với UBND xã Gia Ph trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

3. Trách nhiệm dân sự: Chấp nhận bị cáo đã hoàn trả đủ số tiền cho anh Đinh Văn H 7.702.000^d (Bảy triệu bảy trăm linh hai nghìn đồng).

4. Vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 09 mảnh sứ vỡ màu hồng trắng và 01 túi ni lon màu hồng kích cỡ 22 x 30cm.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Mùi Thị M phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng), nộp tại Chi cục thi hành án dân sự nơi bị cáo cư trú.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Phù Yên;
- CA huyện Phù Yên;
- Chi cục THADS H.Phù Yên;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Người bị hại;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Ngọc Thông